

Số: /QĐ-UBND

Bắc Yên, ngày tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
huyện Bắc Yên năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Sơn La năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 19/12/2024 của UBND huyện Bắc Yên về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Xét đề nghị của phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 150/TTr-TCKH ngày 10/02/2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí huyện Bắc Yên năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Chánh thanh tra huyện; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, các đơn vị dự toán cấp huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Công thông tin điện tử;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCKH.

(BC)

CHỦ TỊCH

Đào Văn Nguyên

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí huyện Bắc Yên năm 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2025
của UBND huyện Bắc Yên)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LẮNG PHÍ NĂM 2025

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “*THTK, CLP*”) năm 2025 là thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong các lĩnh vực, đưa công tác THTK, CLP trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 23/12/2024 của HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu tại Quyết định số 1766/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND huyện về giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

2. Yêu cầu

- Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2013; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, các đơn vị dự toán cấp huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai kịp thời, đầy đủ Chương trình THTK, CLP năm 2025 tới từng cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn; bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp theo Chương trình THTK, CKP huyện Bắc Yên giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 1979/QĐ-UBND ngày 17/12/2021; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

- Chương trình THTK, CLP của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào chủ đề năm 2025 là “*Tổ chức quán triệt, triển khai, nghiêm túc, hiệu quả, đảm bảo theo Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ, về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP*”.

- Các chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

- THPT, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách đúng quy định của pháp luật, siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí ngân sách bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả theo quy định của Luật NSNN. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đã được HĐND huyện quyết nghị.

- Tập trung rà soát, ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn theo thẩm quyền có liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; rà soát, sửa đổi, bổ sung định mức chi tiêu công, tài sản công, xe công, khoán chi, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; lao động, biên chế; quản lý, sử dụng tài nguyên, đất, khoáng sản theo quy định hiện hành của nhà nước.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế. Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết. Thực hiện rà soát toàn bộ các khoản chi hết nhiệm vụ chi, hết thời hạn thanh toán để hủy bỏ, thu hồi về ngân sách nhà nước theo quy định.

- Tăng cường quản lý vốn đầu tư công; quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, coi đây là nhiệm vụ chính trị hàng đầu trong năm 2025; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn bảo đảm hiệu quả, thực chất trong xử lý công việc.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà ở công vụ, tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng.

- Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương. Ưu tiên nguồn lực, trí lực, chuẩn bị nhân lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

- Tăng cường quản lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường để ứng phó với biến đổi khí hậu. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ việc thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản, đảm bảo nguyên tắc hoạt động khoáng

sản theo quy định tại Luật Khoáng sản, phù hợp với thực tế quy mô và hiệu quả đầu tư.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

- Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Có biện pháp khuyến khích Nhân dân tăng cường THTK, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP năm 2025 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước.

a) Trong năm 2025, tiếp tục siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán đã được HĐND, UBND tỉnh giao, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách đảm bảo yêu cầu siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính; chủ động sử dụng dự phòng, dự trữ và nguồn lực tại chỗ để chi phòng, chống dịch bệnh và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định. Tăng cường quản lý, chống thất thu, chuyển giá, gian lận thương mại, trốn thuế; tích cực thu hồi nợ thuế, quản lý 100% người nộp thuế, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí phát sinh, không phát sinh nợ thuế mới.

b) Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, trong tổ chức thực hiện, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phân đầu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ), 70% nguồn tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương so với dự toán năm 2024 để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

c) Kiểm soát chặt chẽ công tác phân bổ, quản lý, sử dụng các khoản chi ngân sách nhà nước.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Việc phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư công, khả năng thực hiện và giải ngân của dự án; đảm bảo hoàn thiện đầy đủ các thủ tục đầu tư của dự án và tuân thủ thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm A, B, C theo quy định của Luật Đầu tư công; Nghị quyết số 422/NQ-HĐND ngày 05/12/2024 về kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025, đặc biệt là các dự án quan trọng, các công trình trọng điểm. Chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết về mặt bằng, vật liệu, nhân công... phục vụ đầu tư xây dựng. Điều hành linh hoạt, hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch đầu tư công năm 2025 theo hướng trọng tâm, trọng điểm, tập trung, không dàn trải, bám sát vào khả năng cân đối các nguồn vốn.

c) Rà soát các khoản tạm ứng đảm bảo việc sử dụng vốn tạm ứng đúng mục đích, đúng đối tượng theo quy định của hợp đồng và quy định pháp luật; hoàn thành nghiệm thu khối lượng để thực hiện thu hồi số vốn đã tạm ứng theo đúng thời hạn đã được quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Tăng cường kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng.

d) Nâng cao chất lượng quản lý đầu tư công, trong đó tập trung vào các khâu lập dự toán, phân bổ vốn, giao vốn, giải ngân vốn; cải thiện các yếu tố để tăng cường năng lực hấp thụ vốn, nhất là phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công... Đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

3. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Các phòng, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn: Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công như: Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ; Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 118/2019/NQ-HĐND ngày 05/12/2019 của HĐND tỉnh Sơn La, Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 19/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 118/2019/NQ-HĐND. Đẩy mạnh rà soát, sắp xếp lại, xử lý nhà đất các cơ quan, đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Nghị định 67/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 167/2017/NĐ-CP của Chính Phủ, bảo đảm tài sản công sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công;

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài sản công, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP; có giải pháp xử lý cơ bản các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử

dụng sai mục đích, thiếu hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc. Kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở đã được phê duyệt, nhất là các cơ sở phải thu hồi, đấu giá. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp xử lý nhà, đất, tài sản ở các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa.

c) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; trình tự, thủ tục mua sắm thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

d) Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản. Kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết không đúng quy định. Việc quản lý số tiền thu được từ các hoạt động cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

e) Tăng cường quản lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước. Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

f) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung việc sửa đổi quy định về sắp xếp, xử lý tài sản công; sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định cụ thể việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan, làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

g) Hoàn thành công tác tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:

Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả theo các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình tổng thể về THTK, CLP của huyện giai đoạn 2021 - 2025, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế với các chỉ tiêu cụ thể sau:

a) Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện, đảm bảo quỹ đất cho đầu tư phát triển. Tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc lĩnh vực tài nguyên và môi trường trong công tác giao đất, cho thuê đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với các tổ chức và cá nhân trên địa bàn huyện.

b) Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường, thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, xác nhận, tập trung vào các cơ sở phát sinh chất thải lớn, các dự án lớn, tiềm ẩn nguy cơ gây ra các sự cố môi trường. Nâng cao năng lực quản lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị và nông thôn, trọng tâm là việc phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, nâng cao năng lực thu gom; triển khai một số mô hình điểm về xử lý chất thải nông thôn; vận hành hoạt động các bãi chôn lấp chất thải hợp vệ sinh; tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa.

c) Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu. Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và cứu nạn, cứu hộ, sớm ổn định đời sống dân cư khi có thiên tai xảy ra. Nâng cao khả năng chống chịu; huy động nguồn lực đầu tư các công trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; phòng, chống ngập úng đô thị.

d) Đến hết năm 2025, hoàn thiện kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất trong đó có dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất, cập nhật biến động đến từng thửa đất công bố công khai minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

e) Hoàn thành các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả giai đoạn 2023-2025 theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng chính phủ.

5. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:

a) Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ban thường vụ Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước. Trọng tâm là sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của UBND tỉnh và tổ chức bên trong của các cơ quan thuộc UBND tỉnh 10 (giảm tối thiểu 15% - 20% đầu mỗi tổ chức bên trong). Thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đi đôi với xác định vị trí

việc làm. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm trong thực thi công vụ; tăng cường thực hiện văn hóa công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

b) Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021 - 2026, toàn hệ thống chính trị tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026.

c) Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực một cách hiệu quả và không hình thức, trước hết là trong hệ thống hành chính nhà nước; kiên quyết ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; chủ động xử lý có hiệu quả các vụ việc, vụ án phức tạp, tồn đọng kéo dài, dư luận xã hội quan tâm.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện THPTK, CLP

Căn cứ chương trình THPTK, CLP của Chính phủ, của tỉnh và của huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, UBND các xã, thị trấn xác định nhiệm vụ và giải pháp thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu tiết kiệm trong năm 2025; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả. Quy định kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác THPTK, CLP

a) Đề xuất sửa đổi Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 theo hướng làm rõ nội hàm khái niệm “tiết kiệm”, “lãng phí” để làm cơ sở xác định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan, đồng thời cụ thể hóa các hành vi vi phạm gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và hình thức xử lý phù hợp.

b) Tiếp tục thực hiện rà soát, tổng kết, đánh giá sự chồng chéo, chưa đồng bộ, kịp thời của hệ thống pháp luật liên quan đến công tác THPTK, CLP để đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật.

c) Đề xuất sửa đổi các luật, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; sửa đổi theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm đồng bộ, thống nhất hệ thống pháp luật, khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, nâng cao hiệu quả việc quản lý, sử dụng các nguồn lực Nhà nước (nhân lực, vật lực, tài

lực...). Trong đó, khẩn trương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP

- Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền các chính sách pháp luật của Nhà nước về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Các Cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp, đưa nội dung tuyên truyền các quy định về THPTK, CLP tại các Hội nghị tập huấn nghiệp vụ; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức và người làm việc nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng cấp, từng ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu Cơ quan, đơn vị trong THPTK, CLP.

- Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tuyên truyền, vận động về THPTK, CLP đạt hiệu quả.

- Các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức về Chương trình THPTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng; bảo vệ người cung cấp thông tin về hành vi lãng phí, chưa tiết kiệm. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP. nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền về THPTK, CLP.

4. Tăng cường công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2025, tập trung vào một số giải pháp sau:

- a) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 chủ động, tích cực, đảm bảo cân đối ngân sách thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi bộ máy, chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, công tác nước ngoài từ NSNN, mua sắm, sửa chữa tài sản, tiếp khách, sử dụng điện chiếu sáng... Chủ động rà soát, sắp xếp, cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chưa thực sự cần thiết, cấp bách.

- Giao dự toán cho các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đã có định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá: Thực hiện đặt hàng theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước.

b) Về quản lý vốn đầu tư công

- Thực hiện theo đúng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 144/2020/NQ-HĐND ngày 30/10/2020 của HĐND tỉnh.

- Triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, bồi thường, tái định cư của các dự án khởi công mới để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án, nhất là các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, có tác động lan tỏa góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương. Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Luật Quy hoạch và các Nghị định hướng dẫn, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch đô thị, nông thôn,... làm cơ sở để triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

c) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đảm bảo mọi tài sản công được quản lý, theo dõi, hạch toán kế toán theo quy định của Luật kế toán năm 2015, Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 về chế độ kế toán HCSN, Thông tư số 76/2019/TT-BTC ngày 05/11/2019 hướng dẫn kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, thuỷ lợi của Bộ Tài chính.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

- Đối với các hành vi vi phạm về quản lý, sử dụng tài sản công, kiên quyết xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 41/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập; Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; THPT, CLP; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật.

- Nâng cao chất lượng thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án khai thác khoáng sản, đảm bảo giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực đến môi trường khu vực khai thác.

- Bảo đảm sử dụng đất đai hiệu quả, tiết kiệm và bền vững; tăng nguồn thu từ đất đai phục vụ cho đầu tư phát triển; giảm khiếu nại, khiếu kiện về đất đai, đảm bảo công khai, minh bạch, sát thị trường, phù hợp với những quy định mới của Luật Quy hoạch, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Luật Ngân sách nhà nước.

e) Về quản lý lao động, thời gian lao động

- Rà soát, sắp xếp vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới. Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ và tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

5. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành, trong đó cần chú trọng:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Quản lý và sử dụng đất, trọng tâm là các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm sử dụng đất;

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công;

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm

quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của UBND huyện các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị dự toán, UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch, Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của đơn vị. Trong Chương trình THPTK, CLP của mỗi cơ quan, đơn vị cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của ngành mình, cấp mình; xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm cũng như giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra và chịu trách nhiệm trước UBND huyện nếu để tình trạng lãng phí xảy ra tại cơ quan, đơn vị mình.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt các nội dung sau:

- Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2025; kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và các quy định có liên quan trong phạm vi quản lý.

- Thực hiện công khai trong THPTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

- Kết thúc năm 2025, thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình về THPTK, CLP của cơ quan, đơn vị và thực hiện đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

- Báo cáo định kỳ của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn gửi về UBND huyện (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch): Báo cáo 6 tháng hoàn thành **trước ngày 31/5/2025**, báo cáo năm hoàn thành **trước ngày 25/10/2025** để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính, Huyện ủy, HĐND huyện theo quy định.

Kết thúc năm ngân sách (**thời điểm 31/12/2025**), Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo rà soát, tổng hợp báo cáo chính xác số liệu về THPTK, CLP trong năm (số liệu báo cáo từ 01/01 đến 31/12) hoàn thành **trước ngày 05/02/2026**.

- Báo cáo đột xuất, chuyên đề thực hiện theo quy định.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, UBND các xã, thị trấn tích cực triển khai công tác vận động, tuyên truyền, hướng dẫn tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trong việc THPTK, CLP trong tiêu dùng cá nhân. Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức THPTK,

CLP trong sản xuất và tiêu dùng. Triển khai thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Xây dựng nếp sống văn minh, lành mạnh trong việc tổ chức lễ cưới, lễ tang và các hoạt động văn hoá khác, tránh xa hoa, lãng phí. Nêu gương người tốt, việc tốt trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị và địa phương.

4. Cơ quan thanh tra nhà nước huyện, kiểm tra, thanh tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, UBND cấp xã. Trong kế hoạch thanh tra trình cấp có thẩm quyền phê duyệt lưu ý một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm kiểm tra, thanh tra đã nêu tại quyết định này và có nội dung kiểm tra, thanh tra việc xây dựng và ban hành Chương trình THTK, CLP của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong huyện./.